

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1
THÀNH PHỐ H**
Bản án số: **167/2025/HS-ST**
Ngày: **06 - 11 - 2025**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KV1 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân KV1, Thành phố

H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2025 tại Tòa án nhân dân KV1, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Anh T (tên gọi khác: /); Giới tính: Nam; sinh ngày 29 tháng 7 năm 1971 tại Thành phố H; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: 48/64 ĐL, xã NB, Thành phố H (Cũ là 48/64 ĐL, thị trấn NB, huyện NB), Thành phố H; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn T1 (chết) và bà Võ Thị Đ. Hoàn cảnh gia đình: Vợ là bà Võ Thị Thu T2, sinh năm 1975 – đã ly hôn, chưa có con;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Ngày 27/5/2013 bị Tòa án nhân dân Thành phố MT, tỉnh TG xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

+ Ngày 11/01/2000 bị Ủy ban nhân dân TP. H đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, Quyết định số 10/QĐ/UB-NCVX ngày 06/01/2000;

+ Ngày 30/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 25/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố H quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi “Sử

dụng trái phép chất ma túy”;

+ Ngày 19/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện NB, Thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/6/2015 đến ngày 30/6/2015 được trả tự do và bị bắt, tạm giam từ ngày 25/6/2025 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 24/6/2015, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận B tuần tra đến chân cầu 2T, đường NTT, Phường M, Quận B (*nay là phường XC*), Thành phố H phát hiện Huỳnh Anh T điều khiển xe Honda Wave biển số 59C1-XXX.xx có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra. Cơ quan Công an phát hiện trong túi áo phía trước bên phải của T đang mặc có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi vấn là ma túy nên đã tiến hành thu giữ, đưa T về Trụ sở Công an Phường M, Quận B, Thành phố H làm rõ.

Tại Cơ quan Công an, Huỳnh Anh T khai gói giấy bị thu giữ là ma túy Heroine mua của đối tượng tên “C” (chưa rõ lai lịch) tại khu vực hẻm 159 XC, Phường M1, Quận B, Thành phố H để sử dụng cho bản thân. Tiến hành xét nghiệm, T dương tính với ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 1277/KLGD-H ngày 06/7/2015, Kết luận giám định số 360/KLGD-HL ngày 26/11/2015 và Công văn số 668/PC54-Đ6 ngày 28/11/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Anh T và hình dấu Công an Phường M, Quận B gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1348 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án và vật đang bị tạm giữ:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Anh T và hình dấu Công an Phường M, Quận B, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định;
- 01 (một) Chứng minh nhân dân và 01 (một) Giấy phép lái xe đều mang tên Huỳnh Anh T, là các giấy tờ cá nhân của T;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu LV119 dùng để liên hệ mua ma túy;
- Số tiền 310.000 đồng; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu LONGGINE'S; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu bạc; 01 (một) dây đeo bằng kim loại màu bạc và 01 (một) mặt đá tròn màu xanh đã cũ là các tài sản cá nhân của T;
- 01 (một) xe gắn máy Honda Wave biển số 59C1-XXX.xx màu đỏ-bạc-đen qua xác minh do bà Võ Thị Thu T2 (vợ T) là chủ sở hữu. Ngày 24/6/2015, bà T2 cho T mượn xe để chạy xe ôm, không biết T sử dụng xe đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã

quyết định xử lý vật chứng trả lại xe Honda Wave biển số 59C1-XXX.xx và 01 (một) Giấy đăng ký xe cho bà T2.

Tại Bản cáo trạng số 131/CT-VKSKV1 ngày 22/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân KV1, Thành phố H truy tố Huỳnh Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân KV1, Thành phố H truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV1 trình bày lời luận tội: Bảo lưu quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng 131/CT-VKSKV1 ngày 22/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân KV1, Thành phố H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh T mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân KV1 (*trước đây là Viện kiểm sát nhân dân Quận B*), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Anh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 6 năm 2015 tại chân cầu 2T, đường NTT, Phường M, Quận B (nay là phường XC), Thành phố H, Huỳnh Anh T có hành vi cất giữ 01 gói giấy chứa 0,1348 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối chiếu với quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điều luật này có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khoá XIV về các

quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân KV1, Thành phố H đối với hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Bị cáo Huỳnh Anh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/5/2013, bị cáo T bị Toà án nhân dân Thành phố MT, TG xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xoá án tích, đến ngày 24/6/2015 bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên ở lần phạm tội này, bị cáo T thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.3]. Về nhân thân: Bị cáo Huỳnh Anh T có nhân thân xấu, đây cũng cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.

[6]. Những vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với đối tượng “Chỉnh” do Huỳnh Anh T khai đã mua ma túy qua xác minh là Nguyễn Xuân T3, do T3 đã chết ngày 22/5/2018 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với xe gắn máy Honda Wave biển số 59C1-XXX.xx màu đỏ - bạc - đen qua xác minh do bà Võ Thị Thu T2 (vợ T) là chủ sở hữu. Ngày 24/6/2015, bà T2 cho T mượn xe để chạy xe ôm, không biết T sử dụng xe đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe Honda Wave biển số 59C1-XXX.xx và Giấy đăng ký xe cho bà T2. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Võ Thị Thu T2. Bà T2 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Anh T và hình dấu Công an Phường M, Quận B, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định nên tịch thu

tiêu hủy;

- 01 (một) Chứng minh nhân dân và 01 (một) Giấy phép lái xe đều mang tên Huỳnh Anh T, là các giấy tờ cá nhân của T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Huỳnh Anh T;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu LV119 bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy nên tịch thu sung Quỹ Nhà nước;

- 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu LONGGINE'S; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu bạc; 01 (một) dây đeo bằng kim loại màu bạc và 01 (một) mặt đá tròn màu xanh đã cũ là các tài sản cá nhân của T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Huỳnh Anh T;

- Số tiền 310.000 đồng trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Huỳnh Anh T **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2025 nhưng trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 24 tháng 6 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Anh T và hình dấu Công an Phường M, Quận B, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung Quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu LV119;

+ Trả lại cho Huỳnh Anh T 01 (một) Chứng minh nhân dân và 01 (một) Giấy phép lái xe đều mang tên Huỳnh Anh T; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu LONGGINE'S; 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu bạc; 01 (một) dây đeo bằng kim loại màu bạc và 01 (một) mặt đá tròn màu xanh đã cũ là các giấy tờ, tài sản cá nhân của T không liên quan đến vụ án;

+ Trả lại số tiền 310.000 đồng cho bị cáo Huỳnh Anh T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/2026 ngày 24 tháng 10 năm 2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an TP. H và Phòng thi hành án dân sự KV1; Giấy nộp tiền vào

Kho bạc nhà nước của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. H ngày 05/11/2025).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.H (PV 06); (1)
- TAND TP.H; (1)
- VKS ND TP.H (1)
- Sở Tư pháp TP.H; (1)
- VKSND KV1; (1)
- CQ CSĐT CATPH; (1)
- Chi cục THADS KV1; (1)
- THAHS KV1; (4)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Xuân Quỳnh

